

Số: 07 /TVG-TB

V/v: Giải trình theo QĐ số 331/QĐ-SGDCK HN

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tên công ty: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Mã chứng khoán: TVG

Địa chỉ trụ sở chính: số 26, ngõ 371 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.3.7.714.276

Fax: 024.3.8.461.892

Người thực hiện công bố thông tin: ông Đặng Tuấn Cường

Nội dung công bố thông tin: *Giải trình theo QĐ số 331/QĐ-SGDCK Hà Nội về trạng thái chứng khoán TVG*

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông tin: <http://tricc-jsc.com.vn> và <http://tricc.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TTHĐQT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Tuấn Cường

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ  
VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Số: 80 /TRICC-CV

V/v giải trình theo nội dung quyết định số  
331/QĐ-SGDHN ngày 04/4/2024 của sở  
giao dịch chứng khoán Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2024

**Kính gửi : Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

Căn cứ quyết định số 331/QĐ-SGDHN ngày 04/4/2024 của sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc đưa vào diện cảnh báo cổ phiếu TVG của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải (Công ty) do tổ chức kiểm toán từ chối đưa ra ý kiến đối với báo cáo tài chính năm 2023.

Công ty xin giải trình nguyên nhân và đưa ra các phương án khắc phục như sau:

**I. Giải trình nguyên nhân:**

1. Ý kiến thứ nhất: Bằng chứng xác nhận đối với một số công nợ, chi tiết:

1.1. Bằng chứng xác nhận đối với một số công nợ, chi tiết các khoản “Phải thu ngắn hạn của khách hàng” số tiền 16.014.353.056 đồng.

Khi thực hiện công tác lập báo cáo tài chính năm, Công ty đều thực hiện phát hành các văn bản đối chiếu công nợ tại thời điểm 31/12/2023 và gửi đến các Khách hàng. Tuy nhiên, có một số khách hàng chưa gửi lại ý kiến phản hồi cho Công ty, hoặc gửi muộn dẫn đến việc thiếu bằng chứng xác nhận tại thời điểm phát hành Báo cáo tài chính theo ý kiến của Kiểm toán nêu trên.

1.2. Bằng chứng xác nhận đối với một số công nợ, chi tiết các khoản Các khoản “Trả trước cho người bán ngắn hạn” số tiền 4.869.801.001 đồng.

Tương tự, khi thực hiện công tác lập báo cáo tài chính năm, Công ty đều thực hiện phát hành các văn bản đối chiếu công nợ tại thời điểm 31/12/2023 và gửi đến Người bán. Tuy nhiên, có một số Người bán chưa gửi lại ý kiến phản hồi cho Công ty, hoặc gửi muộn dẫn đến việc thiếu bằng chứng xác nhận tại thời điểm phát hành Báo cáo tài chính theo ý kiến của Kiểm toán nêu trên.

1.3 Bằng chứng xác nhận đối với một số công nợ, chi tiết các khoản “người mua trả tiền trước” số tiền 3.483.470.829 đồng.

Tương tự, khi thực hiện công tác lập báo cáo tài chính năm, Công ty đều thực hiện phát hành các văn bản đối chiếu công nợ tại thời điểm 31/12/2023 và gửi đến Người mua. Tuy nhiên, có một số Người mua chưa gửi lại ý kiến phản hồi cho Công ty, hoặc gửi muộn dẫn đến việc thiếu bằng chứng xác nhận tại thời điểm phát hành Báo cáo tài chính theo ý kiến của Kiểm toán nêu trên.



1.4 Bằng chứng xác nhận đối với một số công nợ, chi tiết các khoản “Phải trả người bán ngắn hạn” số tiền 10.234.600.845 đồng.

Tương tự, khi thực hiện công tác lập báo cáo tài chính năm, Công ty đều thực hiện phát hành các văn bản đối chiếu công nợ tại thời điểm 31/12/2023 và gửi đến Người bán. Tuy nhiên, có một số Người bán chưa gửi lại ý kiến phản hồi cho Công ty, hoặc gửi muộn dẫn đến việc thiếu bằng chứng xác nhận tại thời điểm phát hành Báo cáo tài chính theo ý kiến của Kiểm toán nêu trên.

1.5 Bằng chứng xác nhận đối với một số công nợ, chi tiết các khoản “Phải thu khác” số tiền 1.083.271.396 đồng

Tương tự, khi thực hiện công tác lập báo cáo tài chính năm, Công ty đều thực hiện phát hành các văn bản đối chiếu công nợ tại thời điểm 31/12/2023 và gửi đến các đối tượng phải thu. Tuy nhiên, có một số đối tượng chưa gửi lại ý kiến phản hồi cho Công ty, hoặc gửi muộn dẫn đến việc thiếu bằng chứng xác nhận tại thời điểm phát hành Báo cáo tài chính theo ý kiến của Kiểm toán nêu trên.

2. Ý kiến thứ hai: Tại ngày 31/12/2023, Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi các khoản công nợ bao gồm:

2.1 Khoản phải thu quá hạn thanh toán với giá trị là 3.130.042.858 đồng: đây là số Nợ phải thu của khách hàng (TK131). Các đối tượng này đều là khách hàng thân thiết, lâu năm và có uy tín của công ty, hầu hết đều có các biên bản đối chiếu xác nhận công nợ hàng năm. Tuy nhiên, do khủng hoảng kinh tế từ sau đại dịch covid đến giờ, nguồn vốn SXKD của các khách hàng này gặp quá nhiều khó khăn nên họ đều xin khất nợ và có cam kết sẽ trả dần các khoản nợ này trong năm 2024, 2025. Theo đó, Công ty đánh giá đây đều là các khoản công nợ có khả năng thu hồi trong thời gian tới và không thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

2.2 Khoản công nợ phải thu quá hạn khoản “Phải thu khác” với giá trị là: 296.892.839 đồng: Đây chủ yếu là các khoản phải 5% thuế thu nhập cá nhân (Công ty đã thu lại hết số tiền này đầu năm 2024) và nhiều nhất là khoản phải thu tạm ứng tiền lương và ăn ca của bà Vân (226tr) thuộc xí nghiệp bất động sản – chi nhánh của công ty. Công ty sẽ bù trừ khoản tiền này khi thanh toán trả tiền một số công trình đang thuê xí nghiệp Bất Động sản thực hiện trong năm 2024. Theo đó Công ty đánh giá đây đều là các khoản công nợ có khả năng thu hồi trong thời gian tới và không thực hiện trích lập dự phòng khoản công nợ này.

2.3 Khoản “Trả trước cho người bán ngắn hạn” với giá trị là: 5.089.228.001 đồng: đây là số tiền ứng trước cho người bán (TK331). Các đối tượng này đều là đối tác lâu năm và có uy tín của công ty, hầu hết đều có các biên bản đối chiếu xác nhận công nợ hàng năm. Đây là các khoản tạm ứng cho các hợp đồng thuê thầu phụ của



công ty và hiện vẫn đang tiếp tục triển khai thực hiện, chưa nghiệm thu cho thầu phụ (do hợp đồng chính công ty ký với chủ đầu tư cũng chưa được nghiệm thu). Dự kiến trong năm 2024, công ty sẽ được chủ đầu tư tiến hành nghiệm thu thanh toán khối lượng công việc của các hợp đồng này. công ty cũng sẽ tiến hành nghiệm thu khối lượng công việc của các hợp đồng thầu phụ, yêu cầu thầu phụ xuất hóa đơn các khoản tạm ứng nêu trên. Theo đó Công ty đánh giá đây đều là các khoản công nợ có khả năng thu hồi trong thời gian tới và không thực hiện trích lập dự phòng khoản công nợ này.

2.4 Khoản “ Tạm ứng” với giá trị là : 25.671.461.458 đồng. Đây là số tiền tạm ứng nội bộ (TK141) cho người lao động trong công ty thực hiện các nhiệm vụ SXKD nhưng chưa có chứng từ hoàn ứng như: tạm ứng đi công tác khảo sát, thiết kế các công trình đang thực hiện (khoảng 14 công trình) bao gồm: mua vé máy bay, vé tàu xe đi lại; ăn ngủ khách sạn, mua xăng dầu khoan, các lưỡi khoan kim cương, cọc gỗ, xi măng cát đá sỏi, vật tư ...Tạm ứng các khoản mua vật tư thiết bị, các khoản photo in ấn, các khoản hội họp, hội nghị, tiếp khách...Các công trình này vẫn đang triển khai thực hiện. Công ty đang gấp rút đôn đốc các cá nhân và đơn vị nội bộ nộp các chứng từ về công ty để làm thủ tục hoàn ứng. Công ty cam kết sẽ đôn đốc người lao động hoàn tất các thủ tục hoàn ứng đối với từng khoản vay song song cùng thời điểm ghi doanh thu của các công trình ứng với mỗi khoản vay. Do đó, Công ty đánh giá đây đều là các khoản công nợ có khả năng thu hồi trong thời gian tới và không thực hiện trích lập dự phòng khoản công nợ này.

## II. Phương án khắc phục:

2.1. Ý kiến thứ nhất: Chúng tôi sẽ phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập, liên hệ và đôn đốc sát xao hơn tới các đơn vị gửi văn bản đối chiếu, đảm bảo nhận được đầy đủ ý kiến phản hồi theo đúng quy định.

2.2. Ý kiến thứ hai: Công ty sẽ tiến hành đánh giá khả năng thu hồi các khoản công nợ phải thu quá hạn thanh toán. Tổ chức tận thu với các khoản công nợ được nhà nước bố trí và giải ngân vốn trong năm 2024. Trích lập dự phòng phải thu quá hạn với các khoản công nợ khó có khả năng thu hồi được trong tương lai.

Chúng tôi xác nhận rằng tất cả các giao dịch đã được ghi chép trong tài liệu, số kế toán và đã được phản ánh trong BCTC năm 2023 là hoàn toàn trung thực.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Đặng Tuấn Cường**